

Số: 226 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng
khu công nghiệp Cổ Chiên**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính
phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;
Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính
phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
Theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 8770/BKHĐT-
QLKKT ngày 29 tháng 12 năm 2020 về hồ sơ quyết định chủ trương đầu tư dự án
đầu tư xây dựng hạ tầng khu công nghiệp Cổ Chiên, tỉnh Trà Vinh,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Cổ Chiên với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Nhà đầu tư: Công ty TNHH phát triển và đầu tư hạ tầng Trà Vinh.
2. Tên dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Cổ Chiên.
3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp.
4. Quy mô sử dụng đất của dự án: 199,98 ha, trong đó phần đất xây dựng hạ tầng khu công nghiệp là 196,45 ha và phần đất hành lang bảo vệ đường bộ quốc lộ 60 là 3,53 ha.
5. Địa điểm thực hiện dự án: xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.
6. Tổng vốn đầu tư của dự án: 748,98 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Nhà đầu tư là 112,35 tỷ đồng.
7. Tiến độ thực hiện dự án: không quá 36 tháng kể ngày được Nhà nước bàn giao đất.

Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Trà Vinh hướng dẫn Nhà đầu tư cụ thể tiến độ thực hiện Dự án theo quy định tại điểm d khoản 8 Điều 33 Luật Đầu tư năm 2014.

8. Thời gian hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được cấp Quyết định chủ trương đầu tư.

9. Ưu đãi đầu tư: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh:

1. Chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung tiếp thu, giải trình và thẩm định theo quy định của pháp luật; đảm bảo việc triển khai thực hiện Dự án phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Chịu trách nhiệm về việc đề xuất lựa chọn nhà đầu tư để thực hiện Dự án đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, đấu thầu, đất đai, kinh doanh bất động sản và pháp luật có liên quan.

3. Tiếp thu ý kiến của Bộ, ngành.

4. Tổ chức thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án theo đúng tiến độ và quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, trong đó lưu ý về điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa và đất trồng cây lâu năm. Đảm bảo quyền sử dụng địa điểm đầu tư của Nhà đầu tư; không để xảy ra tranh chấp, khiếu kiện; Nhà đầu tư có đủ điều kiện được Nhà nước cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

5. Có kế hoạch bổ sung diện tích đất hoặc tăng hiệu quả đất trồng lúa khác để bù lại phần đất trồng lúa bị chuyển đổi theo quy định tại Điều 134 Luật Đất đai.

6. Chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Trà Vinh yêu cầu Nhà đầu tư: (i) ký quỹ để đảm bảo thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật; (ii) đảm bảo góp đủ số vốn chủ sở hữu để thực hiện Dự án, bao gồm cả trường hợp doanh nghiệp đầu tư các dự án đầu tư và hoạt động kinh doanh khác ngoài dự án này; (iii) thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án đã được phê duyệt và tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng, vận hành các công trình, đáp ứng kịp thời các yêu cầu bảo vệ môi trường trong từng giai đoạn phát triển của khu công nghiệp; (iv) tuân thủ quy hoạch chi tiết xây dựng của dự án đã được phê duyệt; đảm bảo hành lang bảo vệ đường bộ quốc lộ 60; (v) nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định của pháp luật khi được thuê đất thực hiện Dự án.

7. Chỉ đạo Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Trà Vinh và các cơ quan liên quan giám sát, đánh giá việc thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật; triển khai các giải pháp liên quan đến đời sống người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động làm việc trong khu công nghiệp; xây dựng phương án

thu hồi đất phù hợp với tiến độ thu hút đầu tư của Dự án để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến người dân bị thu hồi đất.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh, Nhà đầu tư quy định tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng;
- Như Điều 3;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Công Thương; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng; Giao thông vận tải;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh Trà Vinh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg;
- Các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (3b). 12

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng